

Số: 22/2022/QĐST-HNGĐ

Mường Tề, ngày 12 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2022/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2022 giữa:

\* Nguyên đơn: Chị Vàng Thị Đ – sinh năm 1988.

Trú tại: Bản P, xã M, huyện M, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Giáo viên

\* Bị đơn: Anh Hoàng Văn V – sinh năm 1979

Địa chỉ: Bản C, xã Bản C, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Sỹ quan

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212, Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 54; 55; 57; 69; 71; 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Vàng Thị Đ và anh Hoàng Văn V.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về quan hệ hôn nhân:** Chị Vàng Thị Đ và anh Hoàng Văn V thỏa thuận, nhất trí thuận tình ly hôn.

**2.2. Về con chung:** Chị Vàng Thị Đ và anh Hoàng Văn V có hai con chung

tên là Hoàng Diệu L sinh ngày 22/9/2009 và Hoàng Gia B sinh ngày 04/11/2014. Chị Vàng Thị Đ và anh Hoàng Văn V thỏa thuận, thống nhất chị Vàng Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung là Hoàng Diệu L sinh ngày 22/9/2009 và Hoàng Gia B sinh ngày 04/11/2014 cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Văn V được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở, trừ việc lợi dụng việc thăm con, gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Vàng Thị Đ và anh Hoàng Văn V thỏa thuận, thống nhất anh Hoàng Văn V không phải cấp dưỡng nuôi con.

**2.3. Về tài sản và công nợ:** Chị Vàng Thị Đ và anh Hoàng Văn V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.4. Về án phí:** Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Chị Vàng Thị Đ và anh Hoàng Văn V phải chịu 50% án phí Hôn nhân gia đình là 150.000đồng. Chị Vàng Thị Đ và anh Hoàng Văn V, thỏa thuận, nhất trí chị Vàng Thị Đ chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình không giá ngạch là 50% tương ứng với số tiền 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí Hôn nhân và gia đình đã nộp là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai số AA/2021/0000644, ngày 06/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Lai Châu. Hoàn trả lại cho chị Vàng Thị Đ số tiền 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí còn lại theo biên lai số AA/2021/0000644, ngày 06/7/2022 của chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Lai Châu.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKS;
- THA;
- TAND tỉnh;
- UBND xã M;
- Lưu: HSVA.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Mạnh Trang**

